



TIẾP CẬN QUAN ĐIỂM CỦA MARSHALL McLUHAN VỀ VAI TRÒ CỦA PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI TRONG KỶ NGUYÊN 4.0

Trần Thị Hòa*

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, 459 Tôn Đức Thắng, Đà Nẵng, Việt Nam

Tóm tắt. Nghiên cứu này tập trung xem xét những quan điểm của nhà nghiên cứu Marshall McLuhan về vai trò của các phương tiện truyền thông đối với sự phát triển của xã hội loài người trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Từ quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, bài báo cho thấy mối liên hệ giữa tư tưởng của McLuhan với chủ nghĩa duy vật lịch sử và chủ nghĩa duy vật biện chứng. Từ việc vận dụng quan điểm của McLuhan trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, có thể thấy công nghệ thông tin, các phương tiện truyền thông kỹ thuật số và lực lượng lao động sử dụng những phương tiện này đã trở thành một phần quan trọng của lực lượng sản xuất, tạo nên những thay đổi trong quan hệ sản xuất. Nghiên cứu này đồng thời cũng chỉ ra hạn chế trong tư tưởng của McLuhan khi ông tập trung chú trọng phương tiện mà xem nhẹ nội dung, tư tưởng của truyền thông.

Từ khóa: McLuhan, các phương tiện truyền thông, tác động của truyền thông, chủ nghĩa Mác-Lênin, cách mạng công nghiệp 4.0

1. Đặt vấn đề

Vào những năm 60 của thế kỉ XX, giới nghiên cứu truyền thông trên thế giới đón nhận những tư tưởng mới lạ về vai trò của truyền thông đối với sự phát triển của xã hội loài người. Học giả người Canada Herbert Marshall McLuhan (1911-1980) đã thu hút sự chú ý của cả các nhà nghiên cứu truyền thông lẫn giới báo chí thời đó khi ông trình bày những quan điểm của mình về khả năng tác động của các phương tiện và kỹ thuật truyền thông đến con người và xã hội. Điều đáng ngạc nhiên là người đưa ra thuyết này lại không phải là một chuyên gia về kỹ thuật, mà là một vị giáo sư được đào tạo chuyên ngành văn chương.

Trong những năm 60 và 70 của thế kỉ XX, McLuhan đã trở nên nổi tiếng trên thế giới với những quan điểm về toàn cầu hóa và vai trò của phương tiện kĩ thuật truyền thông đối với sự phát triển của xã hội. Từ giữa thế kỉ XX, ông đã đưa ra nhiều phát biểu mang tính dự đoán về

*Liên hệ: hoa2006@gmail.com

sự phát triển của truyền thông trong thế kỉ XXI. Những quan điểm của McLuhan đã từng vấp phải sự phê phán của giới học thuật. Tuy nhiên, thực tế phát triển của truyền thông và xã hội trên thế giới từ khoảng những năm 90 của thế kỉ XX cho đến nay đã ngày càng chứng minh tính đúng đắn trong những tiên đoán của McLuhan, người được mệnh danh là “nhà tiên tri của truyền thông”. Ngày nay, trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới, việc thêm một lần nữa xem xét lại những quan điểm của McLuhan từ quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn tác động của sự phát triển của công nghệ truyền thông đối với xã hội hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Những nội dung chính của thuyết công nghệ quyết định luận

Lịch sử phát triển của xã hội loài người gắn với các phát minh phương tiện truyền thông

Trong những tác phẩm như *The Mechanical Bride (Cô dâu cơ khí)* (1951), *The Gutenberg Galaxy (Thiên hà Gutenberg)* (1962), *Understanding the media (Hiểu các phương tiện truyền thông)* (1964), *The medium is the message (Phương tiện là sự tác động)* (1967), McLuhan cho rằng chính sự phát triển của các phương tiện truyền thông đã tạo nên những thay đổi trong xã hội loài người. Theo ông, các loại phương tiện truyền thông chủ đạo trong các thời kỳ là yếu tố có tính quyết định hình thành nên sự nhận thức, hành động của con người cũng như tổ chức và hoạt động của xã hội loài người.

McLuhan tin rằng các phát minh về công nghệ, đặc biệt là công nghệ truyền thông, là yếu tố chính dẫn đến những thay đổi về văn hóa và xã hội. Nói cách khác, theo ông, loại phương tiện truyền thông thống trị xã hội loài người ở một thời điểm nhất định sẽ quyết định tổ chức xã hội và đời sống tập thể của xã hội ở thời điểm đó. Để giải thích và chứng minh cho luận điểm của mình, ông lần theo tiến trình lịch sử của nhân loại, xác định những phương tiện truyền thông chủ đạo ở những thời kỳ nhất định và xem xét chúng để thấy được tác động của những phương tiện này đối với xã hội thời đó. Theo McLuhan, lịch sử loài người có thể được chia thành 4 thời kỳ: thời kỳ Bộ lạc (the Tribal Age), thời kỳ Chữ viết (the Literate Age), thời kỳ Máy in (the Print Age) và thời kì Điện tử (the Electronic Age) [5, tr. 194].

Thời kỳ Bộ lạc là thời kỳ mà truyền thống văn hóa truyền miệng ngự trị và thính giác là giác quan thống trị. Để giao tiếp với nhau, để trao đổi và chia sẻ thông tin, con người trong thời kỳ này phải gặp nhau và sử dụng lời nói. Vì vậy, truyền thông bao gồm các hình thức tương tác mặt đối mặt, và đôi tai chính là giác quan được sử dụng nhiều nhất. Như McLuhan và Fiore [3, tr. 44] mô tả, trong thời kỳ bộ lạc “nghe thì mới tin”, “con người sống trong một không gian âm thanh (acoustic space): vô biên, vô giới hạn, trong bóng tối của tâm trí, trong thế giới của cảm xúc” [3, tr. 48]. Các nền văn hóa bộ lạc được hình thành nên bởi kể chuyện, hay nói cách khác,

các nền văn hóa bộ lạc là văn hóa truyền miệng, trong đó hầu hết các giá trị văn hóa được bảo tồn và truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng lời nói. McLuhan dùng sử thi *Iliad* của Homer để làm ví dụ chứng minh cho điều này. Ông coi *Iliad* là “quyển bách khoa toàn thư của văn hóa Hy Lạp thời tiền chữ viết, là phương tiện giáo dục đem lại cho con người sự hướng dẫn quản lý các giá trị tâm linh, đạo đức và xã hội” [3, tr. 113].

Sự thống trị của thính giác và truyền thống văn hóa truyền miệng bắt đầu phai mờ cùng với sự ra đời của phát minh bảng chữ cái, đánh dấu sự khởi đầu của thời kỳ chữ viết. Vì thông tin có thể được lưu trữ dưới hình thức các văn bản viết và các văn bản này có thể được trao đổi giữa người này với người khác, các cá nhân có thể tự mình thu nhận thông tin và con người không cần phải gặp nhau để nhận được thông tin. Vì vậy, đối với những người biết đọc, giao tiếp trực diện được giảm bớt và đôi mắt đã thay thế vai trò của đôi tai để trở thành giác quan chính yếu. Thời kỳ này, việc nhìn đã trở nên quan trọng hơn việc nghe.

Một ảnh hưởng quan trọng khác do phát minh bảng chữ cái tạo ra, theo McLuhan, chính là sự thiết lập hình thức truyền thông và tư duy tuyến tính, nối tiếp. “Đường thẳng, thể liên tục trở thành nguyên tắc tổ chức cuộc sống” [3, tr. 45]. McLuhan coi sự phát triển của các lĩnh vực như toán học, vốn được dựa trên logic tuyến tính, là một trong những kết quả của việc phát minh ra bảng chữ cái. Ông cho rằng viết là “một bước từ bóng tối ra ánh sáng của trí tuệ”, đã dẫn đến sự phát triển của văn minh nhân loại.

“Chiếc bút lông ngỗng đã đặt dấu chấm hết cho [sự độc tôn] của những cuộc nói chuyện. Nó vứt bỏ đi sự bí mật; nó đem lại kiến trúc và các đô thị, nó mang lại đường sá và quân đội, [cùng các] thiết chế quan liêu. Nó là ẩn dụ cơ bản trong đó chu kỳ của nền văn minh bắt đầu, [là] bước chân từ bóng tối ra ánh sáng. Bàn tay viết đây trang giấy da đã xây nên một thành phố” [3, tr. 48].

McLuhan cũng tin rằng sách in, có thể được đọc một mình, đã khuyến khích chủ nghĩa cá nhân và sự gãy vỡ của các cộng đồng. Ông cho rằng, với sự phổ biến rộng rãi của sách in, đôi mắt trở thành giác quan chủ đạo. Ông gọi máy in là một “công cụ [của sự] lặp lại” minh họa cho việc sản xuất những sản phẩm giống hệt nhau và do đó có thể được coi là tiền thân (forerunner) của cuộc cách mạng công nghiệp.

Theo McLuhan, với phát minh máy in, chữ in đã thống trị xã hội và các nền văn hóa trong hàng trăm năm, nhưng thời hoàng kim của nó đã kết thúc với sự xuất hiện của một phát minh mới về phương tiện truyền thông: điện tín. Phát minh này là sự khởi đầu của thời kì điện tử, khi chữ in không còn là phương tiện truyền thông chủ đạo và đôi mắt không còn là giác quan chủ đạo. Với sự ra đời của điện thoại, radio, TV và máy tính, truyền thống truyền miệng/giao tiếp lời nói và sự thống trị của thính giác và cảm giác đang được hồi sinh. Khoảng

cách giữa người với người đang ngày càng được thu hẹp, sự riêng tư cũng bị thu hẹp, và con người ngày càng tương tác với nhau nhiều hơn. Như McLuhan khẳng định, các công cụ truyền thông điện tử đã làm sống lại cộng đồng và làm cho thế giới của chúng ta trở thành một ngôi làng toàn cầu. McLuhan đã chỉ ra rằng chúng ta đã “quay trở lại không gian âm thanh” hoặc là “chúng ta đi lùi vào tương lai” [3, tr. 73].

McLuhan đã dựa trên những thay đổi về phương tiện truyền thông trong lịch sử loài người để chứng minh rằng sự phát triển của công nghệ truyền thông quyết định cách con người nhìn nhận thế giới, tổ chức xã hội và xây dựng các nền văn minh.

Mối quan hệ tương tác giữa công cụ và con người

Cũng giống như Mác tin ở mối quan hệ biện chứng giữa các sự vật hiện tượng, McLuhan cũng có một cách nhìn biện chứng khi ông xem xét mối quan hệ giữa con người và công nghệ. Ông tin rằng con người và công nghệ truyền thông có ảnh hưởng/tác động lẫn nhau. Ông diễn tả ý tưởng này một cách súc tích như sau “*Chúng ta tạo nên các công cụ của chúng ta, và rồi đến lượt chúng, các công cụ lại tạo nên chúng ta*” [5, tr. 194]. Theo McLuhan, tất cả các phương tiện đều là sự nối dài/mở rộng của một số cơ quan của cơ thể con người. Bánh xe là sự nối dài của bàn chân. Quyển sách là sự mở rộng của đôi mắt. Mạch điện là sự mở rộng của hệ thần kinh trung ương. Nói cách khác, tất cả các phương tiện truyền thông được tạo ra bởi con người như là công cụ để nâng cao nhận thức của con người. Để thích ứng với môi trường, để tồn tại và hoạt động, để cải thiện cuộc sống, con người chúng ta đã tạo ra các loại công cụ. Chúng ta tạo ra những loại công cụ này để nhận thức thế giới tốt hơn. Khi chúng ta sử dụng công cụ, đến lượt chúng, chính những công cụ này lại làm thay đổi cách chúng ta nhận thức thế giới, và do đó làm thay đổi cách chúng ta suy nghĩ và hành động. McLuhan đã lấy sự ra đời của bảng chữ cái, máy in và phương tiện truyền thông điện tử để làm ví dụ chứng minh cho luận điểm này. Ông tin rằng bảng chữ cái và máy in – vốn dĩ được phát minh để thể hiện và lưu trữ thông tin, đã làm nảy sinh lối tư duy tuyến tính, tiếp nối, củng cố và khuyến khích một quy trình đứt đoạn, chuyên biệt và tách biệt, và dẫn đến sự phát triển của chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa quốc gia, trong khi các phương tiện truyền thông điện tử như là truyền hình, điện thoại và máy tính khuyến khích các mô hình khám phá, thống nhất và tham gia [3].

McLuhan cho rằng các kênh truyền thông là nguyên nhân chính dẫn đến sự chuyển đổi văn hóa. Đặc biệt trong thời đại điện tử, từ bản thân mỗi người, gia đình, làng xóm, giáo dục, công việc, chính phủ và cả tôn giáo mà người đó thờ phụng... đều không tránh khỏi tác động của công nghệ truyền thông. Thực vậy, trong thời đại hiện nay, mạng Internet đang làm thay đổi nền văn hóa của chúng ta, từ cách giới trẻ nghe nhạc online thay vì đi xem ca nhạc đến cách

¹ Nguyên văn: “We shape our tools and they in turn shape us”.

gọi đồ ăn qua mạng thay vì đi tới nhà hàng, cách gửi lời chúc Tết qua mạng xã hội thay cho những buổi đi chúc Tết truyền thống tại nhà họ hàng, bạn bè...

Phương tiện truyền thông chính là thông điệp

Một trong những ý tưởng nổi tiếng nhất và cơ bản nhất hình thành nên thuyết của McLuhan được thu gọn trong câu phát biểu nổi tiếng “Phương tiện [truyền thông] là thông điệp” [5, tr. 194]. Với câu nói này, McLuhan hàm ý rằng nội dung truyền thông không quan trọng bằng hình thức truyền thông. Ông so sánh nội dung được chuyển tải trên một phương tiện truyền thông với “một miếng thịt ngọt ngào bị tên trộm mang đi để làm phân tán sự chú ý của con chó canh cửa tâm trí”. McLuhan tin rằng nội dung truyền thông chỉ đóng vai trò thứ yếu, và chính bản thân một phương tiện truyền thông làm thay đổi con người nhiều hơn tất cả những thông điệp mà nó chuyển tải. Ông nhấn mạnh rằng các [hình thái] xã hội đã luôn được hình thành bởi bản chất của loại phương tiện truyền thông mà con người sử dụng để giao tiếp hơn là bởi nội dung truyền thông [5, tr. 8]. Ví dụ, McLuhan lập luận rằng hành động xem tivi hình thành nên cách chúng ta suy nghĩ, bất kể chúng ta xem nội dung gì trên tivi [3].

Về câu nói “Phương tiện là thông điệp”, các học giả cho rằng McLuhan muốn chơi chữ “thông điệp” (message) và “xoa bóp” (massage) để minh họa rõ hơn quan điểm của ông về tác động mạnh mẽ của truyền thông đối với con người. Ông tin rằng phương tiện truyền thông thao túng nhận thức của con người. Kênh truyền thông chủ đạo làm thay đổi cách con người nhìn nhận về bản thân, về những người khác, về xã hội và về thế giới. Đúng như học giả Wood [13, tr. 240] đã giải thích, McLuhan hàm ý rằng các phương tiện truyền thông tác động đến ý thức của chúng ta và làm chuyển đổi nhận thức của chúng ta.

2.2. Đối diện những quan điểm truyền thông của McLuhan trong kỷ nguyên 4.0

Có thể thấy, về mặt phương pháp, trong quá trình nghiên cứu về truyền thông, McLuhan đã áp dụng một phương pháp tương tự giống phương pháp của Mác: phân tích lịch sử. McLuhan đã nhìn nhận lại quá trình phát triển của lịch sử xã hội loài người để phát hiện ra vai trò quan trọng của phương tiện truyền thông trong sự chuyển đổi của văn hóa và xã hội. McLuhan cũng có cái nhìn biện chứng khi ông chỉ ra mối quan hệ tương tác giữa con người và công cụ, đặc biệt là công cụ truyền thông.

Trên thực tế, McLuhan từng bị phê phán vì quá đề cao vai trò của phương tiện truyền thông đối với sự phát triển của xã hội. Song, nếu đặt những quan điểm của McLuhan dưới ánh sáng của triết học Mác - Lênin và đặc biệt là trong thời đại công nghệ thông tin truyền thông phát triển như vũ bão hiện nay, ta có thể thấy quan điểm của McLuhan là có cơ sở, vì công nghệ

² Nguyên văn: “The medium is the message.”

thông tin và các phương tiện truyền thông kỹ thuật số hiện nay đã trở thành một phần quan trọng của lực lượng sản xuất.

Về các yếu tố cấu thành của lực lượng sản xuất, nhà nghiên cứu Trần Văn Phòng và các cộng sự [10, tr. 57] đã chỉ rõ lực lượng sản xuất là “sự thống nhất hữu cơ giữa người lao động và tư liệu sản xuất, trước hết là công cụ lao động để tạo ra một sức sản xuất vật chất nhất định”. Như vậy, công cụ lao động là một yếu tố mang tính cơ bản của lực lượng sản xuất. Bên cạnh đó, người lao động cũng đóng một vai trò quan trọng tạo nên lực lượng sản xuất.

Trong thời đại 4.0 hiện nay, các phương tiện truyền thông kỹ thuật số đã trở thành công cụ sản xuất – tức là một phần cơ bản của lực lượng sản xuất trong xã hội. Sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin hiện nay đã tạo ra phương tiện truyền thông như là những công cụ lao động mới, rất tinh vi và hiệu quả, như máy tính, điện thoại thông minh, mạng xã hội... Chúng không chỉ là phương tiện để thực hiện hoạt động truyền thông giữa người với người (ví dụ nói chuyện qua điện thoại thông minh, gửi thư điện tử qua máy tính, quảng bá thông tin qua mạng xã hội) mà còn trở thành những công cụ lao động hữu ích. Ví dụ, máy vi tính kết nối Internet hiện đã trở thành công cụ làm việc của phần lớn các ngành nghề, từ giáo dục đến báo chí truyền thông, y tế (giáo viên dạy học trực tuyến qua MS Team hoặc Zoom, phóng viên gửi bài về tòa soạn qua mạng Internet, bác sĩ khám bệnh từ xa qua mạng Internet), kinh doanh (người kinh doanh livestream bán hàng). Một chiếc điện thoại thông minh có thể được các nhà báo sử dụng như là máy quay phim kiêm máy chụp ảnh nhằm phục vụ tác nghiệp sản xuất tin tức. Mạng Zalo là công cụ trao đổi công việc của một số nhân viên văn phòng. Rõ ràng, các phương tiện truyền thông hiện đại ngày nay đã trở thành công cụ sản xuất, tạo nên một phần quan trọng của lực lượng sản xuất.

Như vậy, có thể thấy, công nghệ truyền thông cơ bản của thời đại 4.0 là Internet và máy vi tính (hoặc các thiết bị điện tử tương tự) đã thực sự trở thành công cụ lao động phổ biến và chủ đạo, được sử dụng trong quá trình sản xuất để tạo ra của cải vật chất cho xã hội. Từ sự phát triển của các công ty, tập đoàn truyền thông lớn dựa vào Internet như Facebook, Google, các công ty về công nghệ truyền thông như Apple, Samsung (sản xuất điện thoại thông minh và các thiết bị điện tử) cho đến hoạt động sản xuất nội dung của các Youtuber để đăng tải lên mạng Youtube nhằm kiếm tiền quảng cáo từ số lượt like của người xem, hoạt động kinh doanh thương mại online thành công của các công ty lớn như Amazon, Tiki... là những ví dụ chứng minh rằng công nghệ truyền thông ngày nay đã trở thành một phần của lực lượng sản xuất ở thời đại 4.0.

Bên cạnh đó, nhiều người lao động hiện nay sở hữu những kỹ năng làm việc và sáng tạo mới dựa trên nền tảng các công nghệ truyền thông kỹ thuật số cũng đóng vai trò quan trọng trong lực lượng sản xuất thời đại 4.0. Trong bối cảnh công nghệ truyền thông phát triển, người

lao động cũng được giáo dục, trang bị và phát triển những kỹ năng lao động với các loại phương tiện truyền thông mà các thế hệ trước không có. Ví dụ, phần lớn lớp người lao động thời kỳ trước Đổi mới ở Việt Nam không biết sử dụng máy vi tính và điện thoại thông minh, vì những loại phương tiện này không phổ biến hoặc chưa ra đời trong thời kỳ bao cấp. Ngày nay, học sinh tại Việt Nam đã được tiếp cận với công nghệ thông tin từ bậc tiểu học, và các sinh viên đại học đều được dạy các kỹ năng sử dụng máy vi tính để sử dụng trong nghề nghiệp tương lai của bản thân. Những người lao động hiện nay như nhân viên văn phòng, giáo viên, nhà báo, y bác sĩ đều có kỹ năng làm việc với máy tính. Nhờ có máy vi tính, lực lượng lao động hiện nay có thể thực hiện những công việc mà thế hệ trước không làm được, như giao tiếp công việc bằng thư điện tử, tổ chức các cuộc họp trực tuyến, trình bày vấn đề bằng Powerpoint, xử lý số liệu bằng Excel, giao dịch công việc xuyên quốc gia qua mạng Internet... Nhờ đó, công việc được tiến hành nhanh hơn và có thể mở rộng phạm vi và quy mô hoạt động của doanh nghiệp hoặc tổ chức so với thời kỳ trước (ví dụ: tổ chức thực hiện các hoạt động thương mại quốc tế). Như vậy, bên cạnh việc có các phương tiện truyền thông kỹ thuật số có kết nối Internet để sử dụng làm công cụ lao động, con người của thời kỳ 4.0 còn hình thành và phát triển những kỹ năng làm việc, giao tiếp mới tương thích với những loại công cụ này. Như vậy, công nghệ thông tin và các loại phương tiện truyền thông kỹ thuật số đã và đang có tác động quan trọng đến sự vận động và phát triển của con người và xã hội.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, lực lượng sản xuất, cùng với quan hệ sản xuất, chính là 2 mặt của phương thức sản xuất. Theo quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, sự phát triển của lực lượng sản xuất là một trong những yếu tố quan trọng nhất dẫn đến sự vận động và phát triển của xã hội. Trong sách *Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh*, các nhà nghiên cứu theo chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam khẳng định: “Trong mỗi quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất thì lực lượng sản xuất giữ vai trò quyết định”, “lực lượng sản xuất là yếu tố động nhất, cách mạng nhất” [10, tr. 60-61]. Vai trò của lực lượng sản xuất trong sự phát triển của xã hội được phân tích như sau:

“Sự phát triển của lực lượng sản xuất đến trình độ nào đó nhất định làm cho quan hệ sản xuất trở nên không còn phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất nữa. Khi ấy, xuất hiện mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất. Mâu thuẫn này tất yếu dẫn đến đấu tranh giai cấp mà đỉnh cao của nó là cách mạng xã hội nhằm phá bỏ “xiềng xích trói buộc” lực lượng sản xuất để xác lập quan hệ sản xuất mới phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất” [10, tr. 61].

Các nhà nghiên cứu theo chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam như Trần Văn Phòng, Nguyễn Thế Kiệt, Nguyễn Tĩnh Gia đã khẳng định quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản

xuất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất “là một quy luật cơ bản của sự vận động và phát triển của xã hội loài người.” [10, tr. 60]

Thực tế thời đại 4.0 cho thấy sự phát triển của các phương tiện truyền thông như là một phần quan trọng của lực lượng sản xuất hiện đại đã và đang làm cho những quan hệ sản xuất cũ dần thay đổi. Thực vậy, hiện nay, sự phát triển của các phương tiện truyền thông kỹ thuật số như máy vi tính, điện thoại thông minh... cùng với sự ứng dụng phổ biến của những phương tiện này trong nhiều lĩnh vực của đời sống đã dẫn đến một số sự chuyển biến đáng chú ý trong quan hệ sản xuất. Có thể nhận thấy sự thay đổi diễn ra trong quan hệ về mặt sở hữu tư liệu sản xuất. Trước đây, người muốn kinh doanh thường cần có cửa hàng, địa điểm ở những khu vực thương mại đông đúc hoặc sầm uất. Nếu không có đủ điều kiện tài chính để sở hữu cửa hàng thì nhà kinh doanh phải dành chi phí thuê cửa hàng hoặc mặt bằng. Ngày nay, hình thức kinh doanh online phát triển, một số nhà kinh doanh không cần thuê hoặc mua cửa hàng hoặc mặt bằng lớn để trưng bày sản phẩm và đón khách vì họ có thể quảng bá trên mạng Internet và giao dịch với khách cũng qua mạng Internet. Điều này tạo thuận lợi cho người làm kinh doanh, giúp cho nhiều người có thể dễ dàng khởi nghiệp hoạt động kinh doanh mà không cần số vốn quá lớn. Do đó, không chỉ những doanh nhân chuyên nghiệp mà sinh viên đại học, nhân viên văn phòng, bà nội trợ... cũng có thể bán hàng qua mạng Internet. Cũng nhờ có mạng Internet và các phương tiện truyền thông kỹ thuật số như máy vi tính và điện thoại thông minh mà những công ty kinh doanh như Grab, Uber... có thể hoạt động và tạo ra công ăn việc làm cho nhiều người. Như vậy, máy vi tính, điện thoại thông minh kết nối Internet... đã trở thành một phần của tư liệu sản xuất mà nhiều người (chứ không chỉ riêng các doanh nhân) có thể sở hữu và sử dụng để thực hiện hoạt động kinh doanh. Khác với thời kỳ thế kỉ XX, kinh doanh online hiện đã trở nên phổ biến với sự tham gia của nhiều thành phần đa dạng trong xã hội, việc kinh doanh không còn chỉ giới hạn trong giới thương nhân.

Trong ngành báo chí truyền thông, tiêu biểu là ngành truyền hình, trước đây chỉ có nhà nước hoặc những tập đoàn lớn mới có khả năng sở hữu những đài truyền hình với những trang thiết bị máy móc sản xuất và phát sóng quy mô và đắt đỏ. Trước khi mạng Internet phát triển mạnh, các đài truyền hình quyết định chương trình và nội dung phát sóng, còn khán giả phải thụ động chờ đợi để được xem những chương trình do đài truyền hình cung cấp. Quan hệ giữa đài và công chúng là quan hệ tuy có sự tương tác nhưng khá hạn chế (ví dụ như khán giả viết thư gửi đến đài), khán giả phải phụ thuộc vào đài truyền hình để được theo dõi những chương trình truyền hình mà họ yêu thích. Tuy nhiên, hiện nay, với sự phát triển và phổ biến của các thiết bị như điện thoại thông minh, máy ảnh kỹ thuật số (kèm quay phim) và mạng Internet, các đài truyền hình không còn là nơi duy nhất sở hữu các máy móc hoặc thiết bị phục vụ việc sản xuất và trình chiếu các sản phẩm nghe nhìn đến với công chúng. Điện thoại thông minh, camera kỹ thuật số gọn nhẹ và các phương tiện truyền thông kỹ thuật số khác như máy vi tính

xách tay có cài đặt các chương trình biên tập hình ảnh đã làm cho việc sản xuất và dựng các video clip trở nên đơn giản hơn. Người ta có thể không cần các máy móc quy mô lớn của đài truyền hình mà chỉ dựa vào điện thoại thông minh vẫn sản xuất được tin, bài và phát trên Youtube, Facebook... Do đó, khán giả và cả người sản xuất chương trình không còn phải phụ thuộc hoàn toàn vào đài truyền hình, thậm chí một số kênh truyền thông mới trên mạng Internet còn có thể cạnh tranh với truyền hình. Chính khán giả cũng có thể quay video clip bằng điện thoại và đóng góp cho đài truyền hình, hoặc hiện đã có một số chương trình truyền hình sử dụng tương tác trực tiếp giữa người dẫn chương trình và khán giả thông qua mạng xã hội. Do đó, quan hệ giữa đài truyền hình, công chúng và các nhà sản xuất chương trình đã thay đổi. Ở Việt Nam hiện đã ra đời nhiều công ty sản xuất chương trình để cung cấp cho đài truyền hình phát sóng. Hơn nữa, tính phổ biến, dễ tiếp cận của các phương tiện truyền thông kỹ thuật số đã khiến cho việc liên hệ, hợp tác xuyên quốc gia trở nên thuận lợi, nhanh chóng và dễ dàng hơn, nhờ đó giúp mở rộng mối liên hệ giữa đài truyền hình, các nhà sản xuất và công chúng. Về mặt tổ chức sản xuất, một đài truyền hình lớn hiện nay có nhiều thuận lợi trong việc tổ chức sản xuất tin tức quốc tế nhờ có mạng Internet. Thông qua Skype, người trả lời phỏng vấn ở quốc gia này có thể trả lời người dẫn chương trình thời sự đang tác nghiệp từ trung tâm của đài truyền hình đặt tại quốc gia khác. Với sự có mặt của các thiết bị kỹ thuật số, các phóng viên ở nước ngoài có thể đưa tin về trung tâm truyền hình ở chính quốc một cách nhanh chóng, đầy đủ³. Các nhà sản xuất chương trình có thể liên hệ với nhau qua mạng Internet để tổ chức các chương trình biểu diễn của các nghệ sĩ quốc tế và đàm phán về việc phát sóng những chương trình này trên các kênh truyền hình. Việc phân phối các sản phẩm truyền hình cũng thay đổi trong thời đại kỹ thuật số. Ngày nay, chương trình truyền hình không chỉ được phát sóng trên các kênh truyền hình truyền thống mà còn được đưa lên mạng Internet, tạo điều kiện cho đại chúng có khả năng tiếp cận, thưởng thức các chương trình này. Trước đây, khi mạng Internet chưa phát triển, khán giả chỉ có thể xem tivi trên các máy thu hình tại nhà hoặc nơi công cộng vào một số khung giờ nhất định. Kỹ thuật truyền hình hạn chế thời đó khiến không phải tất cả những người hâm mộ bóng đá đều có thể tận mắt theo dõi diễn biến các trận đấu bóng đá. Ngày nay, các máy quay kỹ thuật số cùng với mạng Internet đã giúp cho công chúng có điều kiện theo dõi trực tiếp các trận bóng đá thông qua truyền hình và cả thông qua tường thuật trực tiếp trên báo mạng. Thiết bị truyền thông kỹ thuật số, do đó, đã làm thay đổi quan hệ phân phối sản phẩm truyền hình, giúp cho đông đảo công chúng có nhiều cơ hội được tiếp cận sản phẩm truyền hình. Những phân tích ví dụ trên cho thấy các phương tiện truyền thông hiện đại với tư cách là một phần của lực lượng sản xuất (công cụ lao động) đang làm thay đổi quan hệ sản xuất (quan

³ Ví dụ, trong sự kiện cuộc gặp thượng đỉnh Kim-Trump tại Hà Nội năm 2019, nhiều đài truyền hình quốc tế như CNN, BBC đã đến Việt Nam, lắp đặt các thiết bị tác nghiệp hiện đại ngay tại Hà Nội để đưa tin cập nhật về cuộc đàm phán của hai nhà lãnh đạo này.

hệ sở hữu tư liệu sản xuất, quan hệ trong tổ chức, quản lý sản xuất và trao đổi hoạt động với nhau, và quan hệ trong phân phối sản phẩm lao động⁴). Như vậy, nhìn nhận và phân tích dưới ánh sáng của triết học Mác-Lênin, ta có thể thấy quan điểm của McLuhan về khả năng tác động của phương tiện truyền thông làm thay đổi xã hội được thể hiện rõ trong thời đại 4.0.

McLuhan cũng rất gần gũi Mác và Ăng-ghe-nh ở quan điểm về sự phát triển của cái mới dựa trên cái cũ, khi ông đưa ra khái niệm làng toàn cầu như là sự tái sinh của thời kỳ bộ lạc ở cấp độ cao hơn, và con người “đang đi lùi vào tương lai”. Ở khía cạnh này, quan điểm của McLuhan cũng rất tương thích với nội dung của quy luật phủ định của phủ định của triết học Mác-Lênin⁵. Ở một điểm rất quan trọng khác, quan niệm của McLuhan về tác động qua lại giữa công cụ và con người tương ứng với nguyên lý về mối quan hệ phổ biến – một trong hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật⁶ của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Như vậy, nếu xem xét dưới tư tưởng Mác-Lênin, có thể thấy những quan điểm về vai trò của phương tiện truyền thông đối với sự phát triển của xã hội loài người mà McLuhan đề ra có một số điểm tương đồng với quan điểm lịch sử của Mác, hoặc có thể được coi là một sự vận dụng của triết học Mác-Lênin trong lĩnh vực nghiên cứu truyền thông.

Quan điểm coi phương tiện truyền thông là một phần của lực lượng sản xuất trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ giúp chúng ta lý giải những vấn đề như tác động của truyền thông đối với xã hội hiện nay, sự phát triển của kinh tế truyền thông, xu hướng thương mại hóa truyền thông..., đồng thời có khả năng dự đoán hoặc hình dung về sự thay đổi sâu sắc của xã hội khi Internet và công nghệ thông tin có những bước phát triển mới.

Tuy nhiên, McLuhan không giống Mác khi ông tách rời nội dung và hình thức, phủ định vai trò của nội dung trong tiến trình truyền thông, xa rời bản chất biện chứng của mối quan hệ giữa hình thức và nội dung. Một điều nữa cũng đáng lưu ý là các phương tiện truyền thông có thể là một trong số những yếu tố dẫn đến những chuyển đổi về văn hóa, nhưng không phải là yếu tố duy nhất. Trên thực tế, sự biến đổi của nền kinh tế, cấu trúc xã hội, thiết chế chính trị, chính sách... dẫn đến biến đổi về văn hóa. Ví dụ, khi Việt Nam thực hiện chính sách đổi mới, mở cửa, bãi bỏ cơ chế bao cấp, đời sống người dân ngày càng được cải thiện, nền kinh tế thay đổi thì văn hóa cũng thay đổi. Sự phát triển của kinh tế dẫn đến sự thay đổi của trang phục. Khi đời sống kinh tế được nâng cao thì người dân cũng ăn mặc đẹp hơn, với nhiều loại trang phục phong phú hơn.

⁴ Khung lý thuyết này dựa trên Trần Văn Phòng và các tác giả, 2019 [10, tr. 59].

⁵ Xem [4, tr. 40-42], [9, tr. 196].

⁶ Xem [4, tr. 20].

Khi phân tích quan điểm của McLuhan từ quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, người làm nghiên cứu truyền thông Việt Nam có thể nhận rõ những hạn chế trong tư tưởng của McLuhan để từ đó có sự khắc phục, bổ sung. Ví dụ, hiện nay không thể phủ nhận vai trò của các phương tiện kỹ thuật số như máy vi tính, điện thoại thông minh... trong hoạt động báo chí truyền thông, song dù máy móc có hiện đại đến mức nào thì người làm báo và các nhà sản xuất nội dung vẫn cần quan tâm đến nội dung thông điệp, ý nghĩa tư tưởng của tác phẩm truyền thông. Diễn viên xinh đẹp một phần nhờ có máy quay hiện đại nhưng nếu diễn viên diễn thiếu chiều sâu, nói những lời thoại hời hợt thì bộ phim cũng có thể bị hạn chế sức hấp dẫn. Bên cạnh đó, muốn sản xuất những sản phẩm truyền thông có giá trị thì không chỉ cần có máy móc hiện đại mà còn cần có đội ngũ sản xuất có tâm huyết, tài năng và nhiều yếu tố khác. Và dù các phương tiện truyền thông có sức mạnh rất to lớn, nó cũng không phải là yếu tố duy nhất quyết định sự thay đổi của con người và xã hội⁷. Do đó, người làm truyền thông cần nhận thức đúng về vai trò của mình và về giá trị của phương tiện truyền thông để có thể hoạt động hiệu quả và có những đóng góp thiết thực cho sự phát triển của xã hội.

3. Kết luận

Phân tích những quan điểm của McLuhan từ quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin đã làm sáng tỏ mối quan hệ giữa phương tiện truyền thông và sự phát triển của xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy mối liên hệ giữa những quan điểm về truyền thông của McLuhan và triết học Mác-Lênin. McLuhan đã vận dụng phép biện chứng trong việc tái hiện bức tranh lịch sử loài người gắn với các loại phương tiện truyền thông và trong việc lý giải mối quan hệ tương tác giữa con người và các phương tiện truyền thông như là các công cụ. Đặt tư tưởng của McLuhan trong thời đại hiện nay, có thể thấy rõ các phương tiện truyền thông kỹ thuật số kết nối mạng Internet đã trở thành một phần quan trọng của lực lượng sản xuất và sự phổ biến của chúng đang tạo ra những thay đổi trong quan hệ sản xuất. Những điều này khẳng định tính đúng đắn của triết học Mác-Lênin trong thế kỉ XX và cả trong thời đại 4.0 hiện nay.

Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu cũng cũng bộc lộ những hạn chế trong tư tưởng của McLuhan. Việc đánh đồng giữa nội dung và hình thức, coi phương tiện truyền thông là yếu tố duy nhất quyết định sự phát triển của xã hội có thể dẫn đến cái nhìn phiến diện về con người và xã hội, tạo ra những sản phẩm truyền thông thiếu chiều sâu.

⁷ Ví dụ, bùng phát đại dịch Covid-19 năm 2020 đã đột ngột dẫn đến nhiều thay đổi lớn trên thế giới như: suy giảm sự phát triển kinh tế, sự thay đổi về cách giao tiếp, sự thay đổi quan niệm về việc đeo khẩu trang, sự hạn chế đi lại, tình trạng dòng người hồi hương tăng cao...

Mặc dù đã ra đời từ thế kỉ trước và còn có một số hạn chế nhưng quan điểm về vai trò của phương tiện truyền thông đối với sự phát triển của con người và xã hội mà McLuhan đã trình bày với thế giới vẫn chưa hề lạc hậu. Với nhiều điểm gần gũi hoặc tương đồng với quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, những cống hiến về lý luận truyền thông của McLuhan có thể được sử dụng như một loại công cụ tư duy hoặc tư liệu tham khảo đối với các nhà nghiên cứu truyền thông theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin ở Việt Nam và trên thế giới.

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Đại học Đà Nẵng trong đề tài có mã số B2018-ĐN03-24.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Griffin E. (2003), *A first look at communication theory*, McGrawHill, Boston.
2. McLuhan M. (1994), *Understanding the media: the extension of man*, MIT Press, Cambridge.
3. McLuhan, M. & Fiore, Q. (1967). *The Medium is the Massage: An inventory of effects*, Penguin Book, Harmondsworth.
4. Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Hùng Hậu, Trần Phúc Thăng, Trần Thành, Trần Văn Phòng (2019), “Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng”, *Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Lý luận Chính trị.
5. Roberts, C. V. (1994), *Instructor’s Manual to Accompany Em Griffin’s A first look at communication theory*, McGraw-Hill, Inc.
6. The University of Queensland (2003), *SOSC7304 Communication Theory for Public Relations Reader*.
7. Thi Hoa Tran (2004), *Understanding and assessing Marshall McLuhan’s Technological determinism*, The University of Queensland.
8. Thi Hoa Tran (2017), *Television and the cultural globalisation of food, clothing and music in Doi Moi Vietnam*, The University of Queensland, Australia.
9. Trần Đăng Sinh (chủ biên) (2015), *Lịch sử triết học*, NXB Đại học Sư phạm
10. Trần Văn Phòng, Nguyễn Thế Kiệt, Nguyễn Tinh Gia, Vũ Hồng Sơn (2019), “Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử”, *Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Lý luận Chính trị

11. VTV, “Cuộc cách mạng 4.0 là gì”, *Chương trình vấn đề hôm nay*, 2017 <https://www.youtube.com/watch?v=2mnMX7IW6Aw>, ngày truy cập: 19/10/2019.
12. Wikipedia, *Marshall McLuhan*, https://en.wikipedia.org/wiki/Marshall_McLuhan, ngày truy cập: 19/10/2019.
13. Wood J.T. (2004), *Communication theories in action*, Wadworth, CA

APPROACHING MARSHALL MCLUHAN’S CONCEPTION OF THE ROLE OF THE COMMUNICATION MEDIA IN SOCIAL DEVELOPMENT IN THE 4.0 ERA

Tran Thi Hoa*

University of Science and Education, The University of Danang
459 Ton Duc Thang St., Danang, Vietnam

Abstract. This research looks at Marshall McLuhan’s perspective on the role of the media in the development of human society in the context of the Industrial Revolution 4.0. Analysis based on Marxism-Leninism shows a relationship between McLuhan’s viewpoints and historical materialism and dialectical materialism. Applying McLuhan’s ideas to the age of the Fourth Industrial Revolution enables us to see that information technology, digital media, and the workers who use these media have become a significant part of the forces of production, bringing about changes to the relations of production. Besides, this research points out the limitation in McLuhan’s idea of over-emphasizing the importance of the media while disregarding the content and ideology embedded in communication.

Keywords: McLuhan, media, media effect, Marxism-Leninism, the Fourth Industrial Revolution/Industry 4.0